**Chương III. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

1. **Yêu cầu kỹ thuật**

***1.1. Giới thiệu chung về gói thầu***

- Tên gói thầu: Mua sắm, lắp đặt hệ thống camera an ninh

- Bên mời thầu: Trung tâm nhiệt đới Việt - Nga, Chi nhánh Phía Nam.

- Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo an ninh an toàn cho đơn vị.

+ Địa điểm thực hiện: Chi nhánh Phía Nam/Trung tâm nhiệt đới Việt - Nga, Số 3 đường 3 tháng 2, phường 11, quận 10, TP.HCM.

+ Nguồn vốn: Ngân sách Quốc phòng khác năm 2023

- Hình thức lựa chọn Nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh rút gọn trong nước, qua mạng.

- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn Nhà thầu: Quý 3/2023.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 20 ngày.

***1.2. Yêu cầu về kỹ thuật***

*a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:*

Hàng hoá phải đúng chủng loại, tương đương hoặc cao hơn yêu cầu của Bên mời thầu với giá cả không vượt dự toán đã được duyệt.

Hàng hoá còn mới, không quá hạn sử dụng và đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất hàng hoá mà nhà thầu chào hàng về mẫu mã, quy cách, kích cỡ, định lượng...

Bên mời thầu có thể kiểm tra hàng hoá trước khi ký biên bản giao nhận, trường hợp phát hiện hàng hoá không đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn nhà thầu chào và tiêu chuẩn của nhà sản xuất hàng hoá đó thì bên mời thầu từ chối nhận hàng, trường hợp nhà thầu không thể cung cấp được đúng hàng theo yêu cầu thì hai bên sẽ tến hành thanh lý hợp đồng, các chi phí phát sinh bên cung cấp phải chịu và bên mời thầu không hoàn trả đảm bảo thực hiện hợp đồng.

Yêu cầu về đóng gói hàng hoá: Hàng hoá được đóng theo quy định của nhà sản xuất, hàng giao tới bên mời thầu phải còn trong bao đóng gói, không bị biến dạng, vấy bẩn... bên mời thầu từ chối nhận hàng không còn nguyên vẹn, biến dạng.

Yêu cầu về vận chuyển: Hàng hóa được vận chuyển đến Trung tâm nhiệt đới Việt - Nga, Chi nhánh Phía Nam tại địa chỉ: Số 3, đường 3 tháng 2, phường 11, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh. Mọi chi phí liên quan tới đóng gói và vận chuyển do bên bán hàng chịu (giá chào thầu đã bao gồm chi phi vận chuyển).

*b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:*

Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và mô tả hàng hoá:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hạng mục số** | **Tên hàng hóa** | **Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn** |
| 1 | Đầu ghi hình | Đầu ghi hình 8 kênh - 1 ổ cứng  • Chuẩn nén H.265/ H.265/+ H264/ H264+  • Độ phân giải ghi hình tối đa: 8Mp.  • Băng thông đầu vào là: 80Mbps.  • Băng thông đầu ra: 80 Mbps.  • Cổng ra HDMI với độ phân giải 4K (3840 × 2160)/30Hz, HD 1920x1080/60Hz và VGA với độ phân giải 1920 × 1080/60Hz.  • Hỗ trợ 1 cổng Audio vào, 1 cổng Audio ra.  • Hỗ trợ 2 cổng USB 2.0.  • Hỗ trợ 1 cổng mạng RJ45 10/100/1000Mbps.  • Hỗ trợ 1 ổ HDD, dung lượng tối đa mỗi ổ 6TB.  • Hỗ trợ tính năng ANR (Sau khi bị mất kết nối vs camera và được kết nối lại, đầu ghi sẽ lấy lại đoạn dữ liệu khi bị mất kết nối từ thẻ nhớ camera để ghi lên ổ cứng).  • Nguồn cấp 12V |
| 2 | Ổ cứng 1TB | Ổ cứng dùng lưu dữ liệu cho camera, hoạt động 24/7 |
| 3 | Camera | Camera IP bán cầu 4MP - tích hợp khe cắm thẻ nhớ và micro  • Cảm biến 1/3" progressive scan CMOS  • Chuẩn nén H.265, H.265+,H.264, H.264+; Hỗ trợ 2 luồng dữ liệu  • Độ nhạy sáng Color: 0.01 Lux @ (F2.0, AGC ON)  • Chống ngược sáng WDR 120dB, BLC,3D DNR  • Độ phân giải tối đa 1920x1080 @ 25fps  • Ống kính 2.8/4mm  • Tầm xa hồng ngoại 30m  • Hỗ trợ thẻ nhớ tối đa 256GB, cho phép ghi video  • Tích hợp Micro  • Vật liệu: Kim loại, Plastic  • Tiêu chuẩn chống bụi nước IP67  • Nguồn 12V/PoE chuẩn 802.03af |
| 4 | Switch | Switch mạng 8 cổng PoE từ 100M trở lên, 1 cổng uplink tốc độ 10/100M  • Tự tương thích chuẩn 802.3af/at, Tổng công suất PoE 58W;  • Truyền dẫn khoảng cách xa : Tối đa 250m ở chế độ mở rộng  • Cổng ưu tiên : Cổng 1, 2, Ưu tiên chất lượng dịch vụ; • Chống sét: 4KV cho mỗi cổng;  • Vỏ kim loại;  • Nguồn 51VDC |
| 5 | Dây tính hiệu camera | Dây tính hiệu kết nối từ camera về đầu ghi hình |
| 6 | Ống cứng bảo vệ dây | Ống cứng ø 20 bảo dây camera ngoài trời và âm tường |
| 7 | Vật tư phụ | Nối ống, chia ống, móc đóng cố định ống, Hộp nhựa... |
| 8 | Dịch vụ | Thi công: Thi công, lắp đặt, cấu hình hệ thống hoàn chỉnh, hoạt động tốt. |

*- Tiến độ giao hàng: Trong vòng 20 ngày kế từ ngày hợp đồng có hiệu lực.*

*1.3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung đánh giá** | | **Sử dụng tiêu chí** | |
|  |  | | **Đạt** | **Không đạt** |
| **I** | **Phạm vi cung cấp, chủng loại, số lượng** | |  |  |
| 1 | Phạm vi cung cấp | Đáp ứng yêu cầu của E-HSYC | **X** |  |
| Không đáp ứng yêu cầu của E-HSYC |  | **X** |
| 2 | Số lượng, chủng loại cung cấp | Đáp ứng yêu cầu của E- HSYC | **X** |  |
| Không đáp ứng yêu cầu của E- HSYC |  | **X** |
| 3 | Địa điểm cung cấp | Đáp ứng yêu cầu của E- HSYC | **X** |  |
| Không đáp ứng yêu cầu của E- HSYC |  | **X** |
| **II** | **Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa,** **tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ** | | |  |
| 1 | Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa | Nhà thầu phải có bảng giá chào thầu hàng hóa đầy đủ các đặc tính và thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng đáp ứng yêu cầu tại **Mục 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật thuộc Chương III của E-** **HSYC.** | **X** |  |
| Hàng hóa chào thầu có đặc tính và thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng không đáp ứng yêu cầu tại **Mục 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật thuộc Chương III của E-** **HSYC.** |  | **X** |
| **III** | **Tiến độ cung cấp** | |  |  |
| 1 | Tiến độ cung cấp | ≤ 20 ngày kể từ ngày ký hợp đồng | **X** |  |
| > 20 ngày kể từ ngày ký hợp đồng |  | **X** |
| **IV** | **Yêu cầu về bảo hành** | |  |  |
| 1 | Thời gian bảo hành tối thiểu 12 tháng | Thời gian bảo hành từ 12 tháng trở lên. | **X** |  |
| Thời gian bảo hành dưới 12 tháng |  | **X** |
| **V** | **Uy tín của Nhà thầu** | |  |  |
| 1 | Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 3 năm gần đây tính đến thời điểm đóng thầu | Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu | **X** |  |
| Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng tương tự do lỗi của nhà thầu |  | **X** |
|  | **Kết luận** | **Nhà thầu đáp ứng tất cả các yêu cầu trên** | **Đạt** |  |
| **Nhà thầu không đáp ứng một trong các yêu cầu trên** |  | **Không đạt** |

***1.3. Các yêu cầu khác***

- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

- Phương thức thanh toán: Bên mời thầu sẽ thanh toán cho bên nhận thầu 01 lần sau khi hai bên thực hiện xong bàn giao hàng hoá. Hồ sơ thanh toán bao gồm:

+ Biên bản nghiệm thu và bàn giao hàng hoá

+ Bảng xác nhận khối lượng công việc hoàn thành (Mẫu 08a)

+ Hoá đơn bán hàng của nhà thầu

+ Giấy đề nghị thanh toán của nhà thầu

+ Biên bản thanh lý hợp đồng

- Các tài liệu kèm theo khác:

+ Có cam kết cung cấp giấy chứng nhận xuất xứ (C/O), giấy chứng nhận chất lượng (C/Q) đối với hàng hóa nhập khẩu khi giao hàng.

+ Phiếu bảo hành thiết bị.

+ Hướng dẫn sử dụng thiết bị 01 bộ.

- Đấu thầu bền vững: Hàng hoá có vật liệu sản xuất thân thiện với môi trường (có chứng nhận và được công nhận rộng rãi) và có lợi cho sức khoẻ của người sử dụng sẽ được bên mời thầu ưu tiên lựa chọn.

2. Bản vẽ

Không có bản vẽ

3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Kiểm tra kích thước hàng hoá

- Kiểm tra mẫu mã, quy cách, hình dạng của hàng hoá

- Kiểm tra sự đồng nhất về màu sắc của hành hoá cùng loại